TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-3-2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Huệ

Bà Phạm Lý Ba

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 326/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Minh L, sinh năm 1975 (xin vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm A, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Đào Thị Th, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm A, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/9/2022 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ông Lê Minh L trình bày: Năm 1999 ông và bà Đào Thị Th chung sống với nhau như vợ chồng, đến nay không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống xảy ra mâu Thẫn do bất đồng quan điểm và đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018 đến nay. Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu Thẫn trầm trọng, không thể hàn gắn. Nay ông yêu cầu ly hôn với bà Đào Thị Th.

Về con chung, ông và bà Đào Thị Th có hai người con tên là Lê Thị Như H, sinh ngày 06/02/2001 và Lê Thị U, sinh ngày 07/5/2004 hiện hai người con đều đã thành niên, tự lao động sinh sống nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung tự thỏa Thận và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn bà Đào Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của ông Lê Minh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Minh L khởi kiện bà Đào Thị Th yêu cầu ly hôn nên đây là quan hệ tranh chấp về "ly hôn", bị đơn bà Đào Thị Th cư trú tại Khóm A, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên Thộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Đào Thị Th đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không lý do, ông Lê Minh L có đơn yêu cầu vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, ông Lê Minh L và bà Đào Thị Th chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999 nhưng đến nay không đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nên quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Minh L và bà Đào Thị Th không được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Do đó không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Lê Minh L và bà Đào Thị Th là đúng quy định tại điều 9 và 14 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, ông Lê Minh L và bà Đào Thị Th có hai người con chung là Lê Thị Như H, sinh ngày 06/02/2001 và Lê Thị U, sinh ngày 07/5/2004 nhưng đã thành niên, tự lao động sinh sống, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Ông Lê Minh L và bà Đào Thị Th không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Ông Lê Minh L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, ông Lê Minh L đã nộp tạm ứng án phí xong, nay chuyển Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 9 và 14 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Lê Minh L và bà Đào Thị Th là vợ chồng.

2. Về án phí: Ông Lê Minh L chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai Th tiền số 0018240 ngày 05/10/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy ông L không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Phú Tân;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Vẹn